

Số: **74** /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày **08** tháng **01** năm **2019**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình hành động của Bộ Y tế triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Y tế triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Công TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KH-TC2.



**Nguyễn Thị Kim Tiến**

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 74/QĐ-BYT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Để thực hiện tốt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 với phương châm hành động của Chính phủ đề ra là “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả”, Bộ Y tế xây dựng Chương trình hành động với các nội dung chủ yếu sau:

**I. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu:**

**1. Mục tiêu chung:**

Giảm tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh, dịch bệnh, góp phần tăng tuổi thọ, nâng cao các chỉ số sức khỏe cơ bản của người dân. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế, tạo nền tảng vững chắc để phát triển hệ thống y tế công bằng, hiệu quả, chất lượng và bền vững, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân của các tầng lớp nhân dân.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Phần đầu đạt và vượt 2 chỉ tiêu được Quốc hội giao tại Nghị quyết số 69/2018/QH14 ngày 08/11/2018 và Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 là: (i) Số giường bệnh trên một vạn dân (không kể giường bệnh tại trạm y tế xã): 27 giường bệnh; (ii) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 88,1%.

- Phần đầu đạt và vượt 9 chỉ tiêu về y tế cơ bản tại Phụ lục kèm theo.

**II. Những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành**

**1. Củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế**

Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Phân bổ và giao dự toán thu, chi NSNN năm 2019, kế hoạch đầu tư công năm 2019, theo đúng thời gian quy định. Tổ chức điều hành dự toán ngân sách năm 2019 chặt chẽ, tiết kiệm, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, trong phạm vi dự toán được giao. Quản lý chặt việc ứng trước và chuyển nguồn chi thường xuyên. Chỉ thực hiện chuyển nguồn đối với một số khoản chi còn nhiệm vụ và thực sự cần thiết theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế, xây dựng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng và có chi phí quản lý phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng và tình hình cân đối quỹ BHYT.

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, không bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; tiết kiệm tối đa chi phí tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài... Cân đối nguồn lực để thực hiện đúng lộ trình cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo Nghị quyết Trung ương.

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả tài sản công, nợ công, tăng cường quản lý các quỹ ngoài ngân sách, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc sử dụng vốn vay. Huy động tối đa các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho y tế, đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết 93/NQ-CP ngày 15/12/2014 của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách phát triển y tế.

- Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo 389 của Bộ để tăng cường quản lý, bảo đảm phát triển lành mạnh thị trường hàng hóa, dịch vụ trong nước.

- Thực hiện Đề án thí điểm đấu thầu tập trung một số vật tư y tế; nghiên cứu thí điểm phương thức đấu thầu tập trung, đàm phán giá thuốc, thiết bị và vật tư y tế để lấy giá tham chiếu (giá tối đa) để giảm chi phí cho người dân và quỹ BHYT.

- Nâng cao chất lượng công tác thống kê, phân tích, dự báo, phục vụ quản lý điều hành; phối hợp với Tổng cục thống kê thực hiện Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019.

## **2. Thực hiện quyết liệt các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng**

### **2.1. Thực hiện quyết liệt các đột phá chiến lược**

#### **2.1.1. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện thể chế**

Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Xây dựng các luật theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội và Chương trình công tác của Chính phủ năm 2019: hoàn thiện dự thảo Luật phòng chống tác hại của rượu bia trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 7 vào tháng 5 năm 2019; trình Luật sửa đổi Luật khám bệnh, chữa bệnh, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống HIV/AIDS; hoàn thiện Luật dân số để trình khi đủ điều kiện.

- Xây dựng các Đề án, văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng trong Chương trình công tác của Chính phủ năm 2019, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và Nghị quyết 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới; các Thông tư trong Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 của Bộ Y tế.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành có liên quan đến công tác y tế.

- Xây dựng và triển khai tốt Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật ngành y tế năm 2019; xuất bản Bản tin Thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật về y tế năm 2019 bảo đảm tiến độ theo kế hoạch và chất lượng.

- Tiếp tục triển khai Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, Pháp

lệnh pháp điển hóa văn bản quy phạm pháp luật. Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật về y tế theo thẩm quyền; hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp.

### **2.1.2. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế, ứng dụng công nghệ thông tin**

a) Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Xây dựng chính sách khuyến khích sản xuất trang thiết bị y tế trong nước, trước mắt là các trang thiết bị y tế thông dụng, đồng thời từng bước đẩy mạnh sản xuất trang thiết bị y tế công nghệ cao, đầu tư các dây chuyền công nghệ tiên tiến cho sản xuất trang thiết bị y tế.

- Tiến hành đánh giá hiện trạng và nhu cầu trang thiết bị y tế tại cơ sở y tế các tuyến; rà soát, cập nhật danh mục trang thiết bị y tế thiết yếu cho các cơ sở y tế. Xây dựng cơ sở dữ liệu về trang thiết bị y tế để giúp các cơ sở y tế trong việc mua sắm trang thiết bị y tế phù hợp.

- Tăng cường công tác bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa trang thiết bị y tế. Khuyến khích phát triển các cơ sở bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị y tế để tăng cường hiệu quả đầu tư trang thiết bị y tế và bảo đảm chất lượng dịch vụ y tế. Chỉ đạo các đơn vị phải ưu tiên kinh phí cho việc bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa trang thiết bị và cơ sở hạ tầng.

- Tăng cường năng lực mạng lưới kiểm chuẩn và kiểm định trang thiết bị y tế; xây dựng một số trung tâm đo lường kiểm chuẩn trang thiết bị y tế cho ba miền.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, hoàn thành và đưa vào sử dụng để tăng thêm số cơ sở y tế, giường bệnh, tập trung cho các chuyên khoa quá tải như tim mạch, ung bướu, chấn thương, sản nhi, hô hấp, thần kinh....

b) Cục Công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch tổng thể phát triển hệ thống thông tin y tế giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn 2030; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám bệnh, chữa bệnh và quản lý hiệu quả Quỹ bảo hiểm y tế. Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật ứng dụng công nghệ thông tin.

- Xây dựng, triển khai thống kê y tế điện tử tại 63 tỉnh, thành phố; hệ thống thông tin ngành y tế. Xây dựng phần mềm công dịch vụ công trực tuyến Bộ Y tế.

- Thực hiện hồ sơ sức khỏe điện tử (y bạ điện tử), bệnh án điện tử, và phần mềm quản lý bệnh không lây nhiễm và phần mềm quản lý trạm y tế xã theo tiêu chuẩn chung; Đẩy mạnh việc thực hiện và duy trì Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia và Hệ thống quản lý báo cáo bệnh truyền nhiễm để bảo đảm kết nối liên thông các phần mềm này với nhau và với giám định khám chữa bệnh BHYT; mở rộng thực hiện lưu trữ và truyền tải hình ảnh (PACS).

### **2.1.3. Phát triển nguồn nhân lực, khoa học công nghệ y tế**

Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Đẩy mạnh xây dựng các quy định để hoàn thiện thể chế nhằm tạo môi trường pháp lý triển khai đổi mới đào tạo nhân lực y tế: xây dựng Quy hoạch về đào tạo nhân lực y tế giai đoạn 2020 – 2030; Nghị định của Chính phủ quy định về đào tạo chuyên khoa đặc thù trong lĩnh vực sức khỏe; Đề án thành lập và triển khai hoạt động của Hội đồng Y khoa quốc gia...

- Tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị định 111/2017/NĐ-CP Quy định về việc tổ chức thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới đào tạo liên tục nhân lực y tế trên toàn quốc; sửa đổi Thông tư 22/2013/TT-BYT về đào tạo liên tục cán bộ y tế. Xây dựng bộ công cụ giám sát, đánh giá đào tạo liên tục, triển khai thí điểm kiểm định đào tạo liên tục.

- Tăng cường phối kết hợp chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trong công tác chỉ đạo và quản lý chất lượng đào tạo nguồn nhân lực y tế; Phối hợp chặt chẽ với Bộ Khoa học và công nghệ trong việc quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ quốc gia.

- Đổi mới mạnh mẽ đầu tư phát triển khoa học ngành Y tế theo hướng: một là ưu tiên những vấn đề nghiên cứu phát triển ứng dụng; hai là ưu tiên theo chương trình trọng điểm cấp Bộ (gồm 6 lĩnh vực: y học dự phòng, chính sách y tế, lâm sàng, dược, trang thiết bị y tế và nghiên cứu y dược học cơ bản).

- Xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý phù hợp với sự phát triển chung và tuân thủ Luật pháp Việt Nam về quản lý thử nghiệm lâm sàng. Nâng cao năng lực, vai trò của Hội đồng đạo đức các cấp về thẩm định, đánh giá hồ sơ nghiên cứu lâm sàng... và năng lực về giám sát, kiểm tra nghiên cứu.

## **2.2. Tập trung triển khai thực hiện Luật Quy hoạch và Luật sửa đổi, bổ sung các luật có quy định liên quan đến quy hoạch**

Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

Hoàn thành việc xây dựng quy hoạch ngành quốc gia mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong đó bao gồm các quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế.

## **2.3. Cơ cấu lại đầu tư, trọng tâm là đầu tư công; tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực xã hội**

Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Đẩy mạnh xã hội hoá, vận động viện trợ, vốn vay ưu đãi; xây dựng chính sách thu hút đầu tư y tế theo hình thức hợp tác công tư và y tế tư nhân.

- Triển khai các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Quản lý chặt chẽ, tránh thất thoát, lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư công.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu thầu, bảo đảm thực chất, công khai, minh bạch, phân đấu đưa tỷ lệ lựa chọn nhà thầu qua mạng bằng hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi đạt tối thiểu 50% về số lượng gói thầu và 15% về tổng giá trị gói thầu.

#### **2.4. Đẩy mạnh sắp xếp, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước**

Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai việc sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

#### **2.5. Thực hiện cơ cấu lại ngành dịch vụ, cải thiện môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh**

a) Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành dịch vụ y tế theo hướng nâng cao chất lượng dịch vụ, huy động mọi nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển y tế. Xác định loại hình dịch vụ y tế ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; loại hình dịch vụ có khả năng thu phí cần khuyến khích thu hút đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

- Hoàn thiện định mức kinh tế - kỹ thuật để từng bước chuyển từ cơ chế cấp phát sang đặt hàng, từ giao kinh phí theo đầu vào sang số lượng và chất lượng đầu ra, từ hỗ trợ cho đơn vị cung cấp sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng thụ hưởng thông qua bảo hiểm y tế. Hoàn thành xây dựng Thông tư hướng dẫn việc thanh toán chi phí khám chữa bệnh theo định suất; triển khai thí điểm phương thức thanh toán theo trường hợp bệnh.

- Tăng cường giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; xây dựng mô hình quản trị bệnh viện công theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII.

b) Vụ Bảo hiểm y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

Tiếp tục thực hiện lộ trình BHYT toàn dân, triển khai các giải pháp để mở rộng đối tượng tham gia BHYT, đặc biệt là người tham gia BHYT theo hộ gia đình, người làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ

c) Cục Quản lý khám chữa bệnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Xây dựng và thực hiện nghiêm các cơ chế, chính sách ưu đãi cho việc phát triển y tế tư nhân; không phân biệt giữa y tế công lập và y tế tư nhân; tăng tỷ trọng giường bệnh của khu vực tư nhân.

- Thực hiện việc đa dạng hóa các loại hình khám chữa bệnh; phát triển một số lĩnh vực y học chất lượng cao, y học mũi nhọn phù hợp với điều kiện và khả năng của Việt Nam, cơ sở khám, chữa bệnh chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân và thu hút khách quốc tế.

### **3. Cung ứng dịch vụ y tế**

**3.1. Tăng cường hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục, nâng cao sức khỏe nhân dân**

a) Cục Y tế dự phòng chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình sức khỏe Việt Nam được phê duyệt tại Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở tổng hợp, kết nối các chương trình, đề án về nâng cao sức khỏe và tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030.

b) Cục Y tế dự phòng, Cục Quản lý khám chữa bệnh, Cục Quản lý môi trường, Cục An toàn thực phẩm phối hợp với các đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền vận động với nhiều hình thức đa dạng, linh hoạt, phù hợp với các nhóm đối tượng, vùng, miền để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi như: chế độ dinh dưỡng hợp lý; bảo đảm an toàn thực phẩm, tăng cường luyện tập thể dục thể thao; vận động toàn dân giữ gìn vệ sinh môi trường, không hút thuốc lá, không lạm dụng rượu bia...

c) Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương nâng cao hiệu quả của hoạt động truyền thông, chủ động cung cấp thông tin, giáo dục sức khỏe để tạo được sự đồng thuận, ủng hộ và thu hút sự vào cuộc của các cấp ủy, đảng, chính quyền, các cơ quan truyền thông, dư luận và mỗi người dân.

### **3.2. Đẩy mạnh thực hiện Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới**

Vụ Kế hoạch – Tài chính, Cục Y tế dự phòng, Cục Quản lý khám chữa bệnh theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Tất cả các tỉnh, thành phố tập trung nguồn lực để nâng cao năng lực của y tế cơ sở, triển khai mô hình trạm y tế xã theo nguyên lý y học gia đình, quản lý sức khỏe đến từng người dân.

- Thực hiện khám, chữa bệnh theo phân tuyến và theo Thông tư 39/2017/TT-BYT của Bộ Y tế ban hành gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở. Thực hiện phân loại để quản lý, theo dõi, điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính tại trạm y tế xã.

- Các tỉnh, thành phố thực hiện đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, luân phiên bác sỹ từ trung tâm y tế về trạm y tế xã và ngược lại để nâng cao trình độ chuyên môn cho viên chức y tế xã. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động của trạm y tế xã, khám chữa bệnh từ xa.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, khuyến khích y tế tư nhân, các tổ chức xã hội, tôn giáo tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động, dự phòng, nâng cao sức khỏe. Xây dựng cơ chế bảo đảm tài chính và phân bổ ngân sách nhà nước cho y tế cơ sở và y tế dự phòng.

### **3.3. Chủ động phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm**

Cục Y tế dự phòng, Cục Quản lý khám chữa bệnh, Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Triển khai công tác phòng chống dịch chủ động, dự báo, phát hiện sớm, không chểnh mảng thời dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra, giảm tỷ lệ mắc và tử vong

do các bệnh truyền nhiễm. Giám sát chặt chẽ, ngăn chặn kịp thời bệnh dịch truyền nhiễm tại các cửa khẩu quốc tế, không để dịch bệnh xâm nhập.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động của Chương trình mục tiêu y tế - dân số, tập trung vào kiểm soát các yếu tố nguy cơ, hạn chế sự gia tăng tỷ lệ người tiền bệnh, mắc bệnh, tàn tật và tử vong sớm tại cộng đồng do bệnh không lây nhiễm; củng cố, nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng và tăng cường năng lực giám sát bệnh không lây nhiễm, chú trọng khám sàng lọc, phát hiện sớm, quản lý, điều trị, chăm sóc tại tuyến y tế cơ sở.

- Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo để nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động y tế trường học, gắn với y tế cơ sở, đẩy mạnh truyền thông, giám sát điều kiện vệ sinh trường học, phòng chống các bệnh tật học đường.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng tiêm chủng mở rộng, bảo đảm vắc xin cho tiêm chủng mở rộng, phát triển tiêm chủng dịch vụ để thực hiện mục tiêu tỷ lệ tiêm chủng đạt trên 95%.

### **3.4. Tăng cường quản lý môi trường y tế**

Cục Quản lý Môi trường y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Xây dựng Đề án chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp trình Thủ tướng Chính phủ vào tháng 10/2019.

- Triển khai sâu, rộng Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân: 75% hộ gia đình nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh; 100% trạm y tế xã có nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh; 80% dân số thường xuyên thực hành rửa tay với xà phòng.

- Nâng cao năng lực kiểm tra, giám sát chất lượng nước ăn uống, sinh hoạt cho cán bộ y tế các cấp, năng lực đánh giá tác động sức khỏe, ứng phó với biến đổi khí hậu cho cán bộ y tế tuyến trung ương và tuyến tỉnh. 100% các nhà máy nước đô thị, 70% trạm cấp nước nông thôn được kiểm tra, giám sát vệ sinh chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt theo quy định; trên 86% dân số được sử dụng nước sạch đã được giám sát chất lượng nước.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nâng cao nhận thức cho người lao động, nâng cao năng lực khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, giám sát về môi trường lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp. 50% người lao động làm việc tại các cơ sở có nguy cơ bị các bệnh nghề nghiệp phổ biến được khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; 70% doanh nghiệp lớn và 30% doanh nghiệp vừa và nhỏ có nguy cơ cao về bệnh nghề nghiệp thực hiện quan trắc môi trường lao động.

- Tăng cường giáo dục, truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trên phạm vi toàn quốc. Củng cố, phát triển mạng lưới và năng lực sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích tại cộng đồng và chăm sóc chấn thương tại các cơ sở y tế. Triển khai, nâng cao chất lượng hệ thống giám sát tử vong, giám sát điểm tai nạn, thương tích tại cộng đồng. Tăng cường triển khai các mô hình an toàn phòng chống tai nạn thương tích tại cộng đồng; phòng chống tai nạn giao thông đường bộ, phòng chống đuối nước ở trẻ em,...



### **3.5. Phòng chống HIV/AIDS**

Cục Phòng, chống HIV/AIDS chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Mở rộng hoạt động xét nghiệm phát hiện người nhiễm HIV chủ động, tập trung xét nghiệm HIV ở các khu vực trọng điểm, các nhóm nguy cơ cao, trong trại giam, khu vực miền núi thông qua hình thức xét nghiệm HIV dựa vào cộng đồng và tự xét nghiệm HIV; phấn đấu năm 2019 phát hiện được khoảng 8.000-10.000 trường hợp nhiễm HIV;

- Mở rộng các hoạt động can thiệp, giảm tác hại, dự phòng lây nhiễm HIV, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; thí điểm điều trị nghiện bằng Buprenorphine; mở rộng điều trị tiên phơi nhiễm HIV (PrEP); tiếp tục mở rộng cấp phát bơm tiêm, bao cao su cho các đối tượng nguy cơ cao;

- Mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS; phấn đấu điều trị ARV cho 140.000 bệnh nhân, mở rộng xét nghiệm tải lượng virus HIV; triển khai cấp phát thuốc ARV tại tuyến y tế cơ sở, cấp phát thuốc ARV nhiều tháng cho các bệnh nhân ổn định;

- Tiếp tục huy động các nguồn tài chính cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, nhanh chóng mở rộng điều trị HIV/AIDS thông qua BHYT; tiếp tục huy động các nguồn tài trợ quốc tế cho phòng, chống HIV/AIDS; đảm bảo cung ứng thuốc, sinh phẩm, vật phẩm cho công tác phòng, chống HIV/AIDS.

### **3.6. Bảo đảm an toàn thực phẩm**

Cục An toàn thực phẩm chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Phấn đấu đạt các chỉ tiêu về bảo đảm ATTP: 78% người sản xuất, chế biến, 78% người kinh doanh thực phẩm, 78% người tiêu dùng và 78% người quản lý được cập nhật kiến thức về an toàn thực phẩm; 88% Phòng kiểm nghiệm thực phẩm của các tỉnh có dân số trên 2 triệu dân, có những khu công nghiệp có cửa khẩu giao thương hàng hóa và các thành phố trực thuộc trung ương đạt chuẩn TCVN ISO /IEC 17025:2005; Giảm 4% số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể từ 30 người mắc/vụ năm 2019 so với trung bình giai đoạn 2011 – 2015; Tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính trong vụ ngộ độc được ghi nhận dưới 7 người/100.000 dân.

- Tăng cường công tác thanh tra, hậu kiểm từ trung ương đến địa phương theo định kỳ, sự kiện, chủ đề hoặc đột xuất bảo đảm tính đồng bộ và hiệu quả. Triển khai thí điểm thanh tra chuyên ngành ATTP tuyến quận/huyện, xã/phường tại 09 tỉnh, thành phố. Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương thực hiện thanh, kiểm tra ATTP theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Liên ngành Trung ương về ATTP và thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP.

- Tiếp tục triển khai Chương trình phối hợp với vận động và giám sát bảo đảm ATTP giai đoạn 2016-2020. Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tiếp tục tuyên truyền, phổ biến kiến thức về bảo đảm ATTP cho các nhóm đối tượng. Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ địa phương về chuyên môn nghiệp vụ quản lý và kiểm soát ATTP. Duy trì Tháng hành động vì an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành về an toàn thực phẩm.

- Triển khai xây dựng và thực hiện Dự án xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu cập nhật về an toàn thực phẩm. Tiếp tục củng cố tổ chức, tăng cường năng lực cho các Chi cục ATTP.

- Theo dõi và xử lý kịp thời các sự cố mất ATTP. Chủ động đánh giá, cung cấp kịp thời thông tin ATTP cho người tiêu dùng, tránh để người dân thiếu thông tin dẫn đến hiểu lầm, hoang mang; hướng dẫn người sản xuất, kinh doanh cải thiện điều kiện đảm bảo ATTP, người tiêu dùng biết cách lựa chọn thực phẩm an toàn.

### **3.7. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để giảm quá tải, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh**

Cục Quản lý Khám, chữa bệnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Phân định rõ nhiệm vụ của các cơ sở y tế theo từng tuyến chuyên môn để thực hiện nguyên tắc các cơ sở y tế ở tuyến trên tập trung cung cấp các dịch vụ mà tuyến dưới chưa thực hiện được, tuyến dưới nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ để thực hiện đúng vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe của người dân.

- Thực hiện nghiêm lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm, giữa các cơ sở khám, chữa bệnh; Đề án tăng cường năng lực hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm y học giai đoạn 2016 -2025.

- Phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh, thí điểm mô hình chuỗi bệnh viện; tăng cường chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới, thực hiện nghĩa vụ luân phiên; cải cách thủ tục trong khám, chữa bệnh; ban hành các quy định về chuyên môn, hoàn thành sửa đổi quy chế các bệnh viện; đổi mới phong cách phục vụ, nâng cao ý thức. Thực hiện liên thông kết quả xét nghiệm, chẩn đoán theo lộ trình.

- Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý, chính sách, hệ thống tổ chức nhằm tăng cường quản lý chất lượng khám bệnh, chữa bệnh; ban hành các chuẩn chất lượng, công cụ đánh giá, đo lường chất lượng dịch vụ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Nhân rộng hệ thống khảo sát trực tuyến sự hài lòng của người bệnh; tiếp tục đổi mới việc đánh giá chất lượng bệnh viện.

- Tăng cường các giải pháp nhằm bảo đảm an ninh, an toàn tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

### **3.8. Phát triển y dược cổ truyền**

Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Hoàn thiện Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y học hiện đại để trình Thủ tướng Chính phủ vào tháng 9/2019.

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 2166/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về phát triển y, dược cổ truyền Việt Nam đến năm 2020.

- Tăng cường công tác quản lý về dược liệu theo Chỉ thị 17/CT-TTg 2018 chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

- Triển khai các nhiệm vụ mới về quản lý toàn diện về dược liệu và thuốc cổ truyền.

- Chuẩn bị tốt công tác tổ chức Hội nghị về YHCT của các nước thuộc lưu vực sông Mê Kông mở rộng vào tháng 9/2019; Tổ chức Hội chợ, chợ dược liệu và các sản phẩm y dược cổ truyền có sự tham gia của các doanh nghiệp nước ngoài.

- Triển khai các nhiệm vụ sau khi có kết luận của Ban Bí thư Trung ương Đảng sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 4/7/2008 về phát triển nền đông y và Hội đông y trong tình hình mới và các nhiệm vụ khác.

### **3.9. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển dân số bền vững**

Tổng cục Dân số - KHHGD phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Phân đầu đạt các chỉ tiêu: dân số trung bình: 95,7 triệu người; tuổi thọ trung bình: 73,7; tỷ số giới tính khi sinh: 114 bé trai/100 bé gái sinh sống, tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại: 68%, tỷ lệ bà mẹ mang thai được sàng lọc trước sinh: 45%, tỷ lệ trẻ em mới sinh được sàng lọc sơ sinh: 70%, giảm số người chưa thành niên, thanh niên có thai ngoài ý muốn: 15%; tăng thêm tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm: 10%.

- Thực hiện cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có hai con, bảo đảm quyền và trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt, tiếp tục vận động giảm sinh ở vùng mức sinh cao, duy trì vững chắc mức sinh thay thế trên cả nước.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình an toàn, hiệu quả, đa dạng, thuận tiện với chất lượng ngày càng cao. Thúc đẩy chuyên cung ứng phương tiện tránh thai miễn phí sang tiếp thị xã hội, xã hội hóa và thị trường thương mại.

- Tăng cường tập huấn về chuyên môn kỹ thuật, kỹ năng tư vấn và giám sát chất lượng dịch vụ cho người làm dịch vụ kế hoạch hoá gia đình, cán bộ quản lý. Tổ chức chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ kế hoạch hoá gia đình/sức khỏe sinh sản tại các xã thuộc vùng khó khăn, vùng biển, đảo và ven biển, địa bàn mức sinh cao, địa bàn trọng điểm.

- Tiếp tục triển khai Đề án 906 tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - kế hoạch hoá gia đình cho vị thành niên, thanh niên; Đề án 468 kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; Chương trình Tầm soát các dị dạng, bệnh, tật bẩm sinh và nâng cao chất lượng dân số; Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; Đề án Kiểm soát dân số các vùng biển, đảo và ven biển.

- Tăng cường truyền thông dân số với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng vùng miền, đối tượng. Đề xuất lồng ghép nội dung dân số vào sách giáo khoa các môn học chính khoá và giáo dục ngoại khoá theo các chuyên đề cho học sinh của các trường phổ thông trung học.

### **3.10. Chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em**

Vụ Sức khỏe Bà mẹ-Trẻ em chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Phân đầu đạt các chỉ tiêu: Tỷ lệ phụ nữ đẻ được quản lý thai: 97,4%; Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai  $\geq 3$  lần trong 3 thai kỳ: 90,5%; Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai  $\geq 4$  lần trong 3 thai kỳ: 65,0%; Tỷ lệ đẻ do cán bộ y tế đỡ: 98,8%; Tỷ lệ

bà mẹ được khám tuần đầu sau đẻ: 85,0%; Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em <5 tuổi cân nặng/tuổi: 12,3%; Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em < 5 tuổi chiều cao/tuổi: 23,4%; Tỷ suất tử vong trẻ em <1 tuổi: 14,2‰; Tỷ suất tử vong trẻ em <5 tuổi: 20,7‰.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động nâng cao năng lực cho cán bộ y tế làm công tác sản khoa, sơ sinh các tuyến. Ưu tiên các lớp cho Hộ sinh, đào tạo tiền lâm sàng, cấp cứu hồi sức sản khoa, sơ sinh; nâng cao năng lực và chất lượng dịch vụ của mạng lưới y tế cơ sở làm công tác CSSKBMTE; Quy chế chuyển tuyến cấp cứu sản khoa và sơ sinh.

- Tiếp tục triển khai các can thiệp có hiệu quả, các thực hành tốt trong việc giảm tử vong bà mẹ, trẻ sơ sinh: Duy trì và đào tạo mới cô đỡ thôn bản người dân tộc thiểu số cho các vùng có tỷ lệ đẻ tại nhà còn cao; Giám sát tử vong mẹ và đáp ứng; Hồi sức sơ sinh trong phòng sinh; ổn định trẻ sơ sinh sau hồi sức; hỗ trợ trẻ thở, thiết lập và vận hành có hiệu quả đơn nguyên sơ sinh; Triển khai rộng rãi quy trình lồng ghép chăm sóc trẻ bệnh tại tuyến y tế cơ sở; Sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

- Tăng cường giám sát hỗ trợ kỹ thuật các đơn vị, địa phương; Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật của tuyến trên xuống tuyến dưới, tập trung ưu tiên các nội dung: Phòng chống tai biến sản khoa, giảm tử vong mẹ, tử vong sơ sinh.

- Tăng cường công tác truyền thông và sẵn sàng và đáp ứng hiệu quả các sự cố truyền thông trong tai biến sản khoa, tử vong mẹ, tử vong sơ sinh.

### **3.11. Quản lý Dược**

Cục Quản lý dược chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Bảo đảm cung ứng đủ về số lượng, an toàn về chất lượng thuốc với giá cả hợp lý phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Xây dựng chính sách phát triển công nghiệp dược theo hướng nâng cao năng lực nghiên cứu, chuyển giao công nghệ để đẩy mạnh sản xuất thuốc trong nước, hướng tới xuất khẩu, xây dựng và phát triển các chuỗi nuôi trồng, chế biến dược liệu, nguyên liệu sản xuất dược theo quy mô công nghiệp.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 23/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường quản lý, kết nối các cơ sở cung ứng thuốc, phân đấu đến hết năm 2019 các cơ sở bán lẻ thuốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kết nối liên thông với cơ quan quản lý Nhà nước.

- Đổi mới căn bản công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực dược theo hướng công khai, minh bạch, tạo mọi thuận lợi cho doanh nghiệp dược, mỹ phẩm phát triển sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ nhằm cải cách mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong giải quyết các thủ tục cấp phép lĩnh vực dược, trọng tâm là công tác đăng ký thuốc.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, quy chế chuyên môn về dược, xử lý nghiêm các vi phạm hành chính

trong lĩnh vực dược và mỹ phẩm, đặc biệt tập trung trong công tác hậu kiểm để kiểm soát chặt chẽ giá thuốc và chất lượng thuốc.

#### **4. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

a) Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan:

- Xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch Thanh tra năm 2019. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố nâng cao chất lượng công tác hệ thống thanh tra y tế, cộng tác viên thanh tra y tế và mạng lưới cán bộ làm công tác thanh tra của thủ trưởng, thanh tra nhân dân tại các đơn vị trực thuộc.

- Tổ chức các lớp đào tạo, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tập huấn nghiệp vụ thanh tra về các lĩnh vực: khám chữa bệnh, dược, trang thiết bị y tế, y tế dự phòng, bảo hiểm y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình, thanh tra của thủ trưởng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong ngành y tế.

b) Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan xây dựng và triển khai Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ Y tế năm 2019.

#### **5. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp**

a) Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và hội nhập quốc tế. Các tỉnh, thành phố tiếp tục đẩy nhanh việc thực hiện mô hình trung tâm kiểm soát bệnh, tạt tỉnh, trung tâm y tế huyện đa chức năng và trực tiếp quản lý trạm y tế. Đối với huyện có bệnh viện đa khoa huyện được xếp hạng II trở lên cũng nên thực hiện mô hình trung tâm y tế huyện đa chức năng, trừ trường hợp đặc thù, theo yêu cầu thực tế của địa phương.

- Không xóa bỏ trạm y tế trên địa bàn có cơ sở y tế tuyến huyện, tuyến tỉnh vì trạm y tế xã có nhiệm vụ hết sức quan trọng trong công tác dự phòng, nâng cao sức khỏe, theo dõi, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn. Ở các khu vực có phòng khám đa khoa thì lồng ghép nhiệm vụ của trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực vừa làm nhiệm vụ khám chữa bệnh, vừa làm nhiệm vụ dự phòng, nâng cao sức khỏe.

- Nghiên cứu xây dựng đề án hình thành các trung tâm kiểm soát bệnh tạt trung ương, vùng; cơ quan kiểm soát dược phẩm, thực phẩm, thiết bị y tế trung ương và vùng trên cơ sở sáp nhập các đơn vị cùng chức năng, nhiệm vụ.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

## **b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính**

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan:

- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung của chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 của Chính phủ.

- Tích cực triển khai thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính được giao theo Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 02/6/2010 và Nghị quyết số 62/NQ-CP ngày 07/12/2010 của Chính phủ. Tăng cường cập nhật và công khai thủ tục hành chính.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao chất lượng quản lý hành chính nhà nước và đẩy mạnh số lượng, chất lượng dịch vụ công trực tuyến ở cấp độ 3 và cấp độ 4.

- Rà soát, cắt giảm điều kiện kinh doanh; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý phục vụ người dân và doanh nghiệp; triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN của Bộ Y tế.

## **c) Xây dựng Chính phủ điện tử**

Cục Công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương xây dựng và triển khai thực hiện Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Y tế phiên bản 2.0 và Kiến trúc y tế điện tử.

## **6. Tăng cường quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển**

### **6.1. Tăng cường y tế quốc phòng, kết hợp quân dân y**

Vụ Kế hoạch – Tài chính phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng an ninh và bảo đảm y tế khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố;

- Tăng cường năng lực của các cơ sở kết hợp quân dân y; Tiếp tục triển khai đề án phát triển y tế biển, đảo.

- Triển khai thực hiện công tác dự trữ quốc gia, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Ngành y tế.

### **6.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế**

Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Tăng cường hợp tác, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trong lĩnh vực y tế. Nghiên cứu các giải pháp để chủ động đối phó với tác động bất lợi của quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế

- Tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế song phương, đa phương, các tổ chức chính phủ, phi chính phủ, các tổ chức ngân hàng, tài chính nhằm vận động sự hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật và kinh nghiệm của các nước, các tổ chức quốc tế.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Bộ trưởng Bộ Y tế chỉ đạo chung việc thực hiện Chương trình hành động của Bộ, chịu trách nhiệm trước Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm

vụ của Bộ được Chính phủ giao, bảo đảm thực hiện một cách kịp thời và hiệu quả những nội dung của Chương trình hành động.

Các Thứ trưởng Bộ Y tế có trách nhiệm chỉ đạo các nội dung công việc theo lĩnh vực được Bộ trưởng phân công phụ trách.

2. Trên cơ sở những nhiệm vụ, nội dung công việc chủ yếu trong Chương trình hành động này và Phụ lục kèm theo, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ:

- Khẩn trương xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, gửi Vụ Kế hoạch – Tài chính trước ngày 01/02/2019 để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

- Tập trung và chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động đề ra, chịu trách nhiệm toàn diện trước Bộ trưởng Bộ Y tế về việc triển khai Chương trình hành động này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường phối hợp triển khai thực hiện giữa các đơn vị thuộc Bộ, các Bộ ngành liên quan, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình hành động đã đề ra, tổng hợp báo cáo định kỳ hàng quý kết quả thực hiện và các khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ, đề xuất kiến nghị gửi Vụ Kế hoạch – Tài chính trước **ngày 15 tháng cuối quý** để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng cuối quý tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại các phiên họp thường kỳ của quý.

- Kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo điều hành năm 2020, gửi Vụ Kế hoạch – Tài chính trước **ngày 15/11/2019** để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20/11/2018 để báo cáo Chính phủ tại phiên họp Chính phủ tháng 12 năm 2018.

3. Vụ Kế hoạch – Tài chính: Trên cơ sở nội dung công việc được giao của các đơn vị trong Bộ, phối hợp với Văn phòng Bộ tiến hành theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện Chương trình hành động này; tổng hợp báo cáo kiến nghị lãnh đạo Bộ các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm Chương trình được thực hiện hiệu quả.

4. Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng, Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe Trung ương phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức quán triệt, phổ biến Chương trình hành động này, tăng cường thông tin, truyền thông vận động để cộng đồng hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện. Căn cứ tình hình thực hiện Chương trình hành động này của các đơn vị làm tiêu chí đánh giá thi đua năm 2018.

## PHỤ LỤC: CÁC CHỈ TIÊU Y TẾ CƠ BẢN NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số 74/QĐ-BYT ngày 08/01/2019  
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	Chỉ số	Đơn vị	Chỉ tiêu 2019	Đơn vị chủ trì
1	Dân số trung bình	Triệu người	95,7	Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình
2	Tuổi thọ trung bình	Tuổi	73,7	Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình
3	Tỷ số giới tính của trẻ em mới sinh	Số bé trai/100 bé gái	114	Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình
4	Số giường bệnh/1 vạn dân (không tính giường của trạm y tế xã)*	Giường	27,0	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh
	- Số giường bệnh công lập/ vạn dân	Giường	25,0	
	- Số giường bệnh tư/ vạn dân	Giường	2,0	
5	Số bác sỹ/ 1 vạn dân	Bác sỹ	8,8	Vụ Tổ chức cán bộ
6	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	14,2	Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em
7	Tỷ lệ tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi	‰	20,7	Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em
8	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi)	%	12,3	Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em
9	Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	76,0	Vụ Kế hoạch – Tài chính
10	Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ làm việc	%	92,0	Vụ Tổ chức cán bộ
11	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế*	%	88,1	Vụ Bảo hiểm y tế

\*Chỉ tiêu Quốc hội và Chính phủ giao